

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ C  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2022/HS-ST  
Ngày 29-4-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ C, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đậu Thị Thảo

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Thắm;
2. Ông Lương Thanh Nhân.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thắm - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã C, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Ông Đỗ Thiện Đại - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 25 và 29 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 38/2022/TLST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2021/QĐXXST-HS ngày 16/3/2022 và theo Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2022/HSST-QĐ ngày 30/3/2022 đối với bị cáo:

Hồ A, sinh năm 1994 tại tỉnh Hậu Giang; hộ khẩu thường trú: Ấp 6, thị trấn K, huyện P, tỉnh Hậu Giang; chỗ ở: ấp B, xã L, huyện B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 7/12; con ông Hồ Văn Đua, sinh năm 1971 và bà Trần Thị Thảo, sinh năm 1970; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam từ ngày 09/6/2021 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**- Bị hại:** Bà Châu H, sinh năm 1955; trú tại: Tổ 3, khu phố 2, phường M, thị xã C, đã chết.

**- Người đại diện hợp pháp của bị hại:**

1. Ông Đ, sinh năm 1927 (là cha của bị hại), đã chết.
2. Bà Nguyễn D, sinh năm 1930 (là mẹ của bị hại), đã chết.
3. Bà Châu Thị Phượng, sinh năm 1956; địa chỉ: Khu phố 6, phường Thới Hòa, thị xã C, tỉnh Bình Dương (là em của bị hại). Xin vắng mặt.

4. Ông M, sinh năm 1960 (là em của bị hại); địa chỉ: đường IGELSDORFER WEG, số 11, thành phố P, Cộng hòa Liên Bang Đức. Xin vắng mặt.

5. Bà B, sinh năm 1962; địa chỉ: Khu phố 2, phường M, thị xã C, tỉnh Bình Dương (là em của bị hại). Xin vắng mặt.

6. Bà V, sinh năm 1967; địa chỉ: Số 191, đường T, phường P, thành phố Tt, tỉnh Bình Dương (là em của bị hại). Xin vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồ A là công nhân tại Công ty gạch MC, địa chỉ: Ấp B, xã L, huyện B, tỉnh Bình Dương. Khoảng đầu năm 2018, do muốn làm giả giấy phép lái xe mô tô hạng A1 để sử dụng nên Hiến liên lạc với một người đàn ông (không rõ lai lịch) trên internet, sau đó Hiến đưa bản sao chứng minh nhân dân và ảnh cho người này để làm giả giấy phép lái xe với giá 700.000 đồng. Khoảng hai tuần sau, Hiến nhận được 01 (Một) Giấy phép lái xe (PET) số 930207740949 mang tên Hồ A, sinh ngày 30/01/1994, hộ khẩu thường trú: Ấp 6, thị trấn K, huyện P, tỉnh Hậu Giang qua dịch vụ chuyển phát.

Khoảng 11 giờ ngày 01/5/2021, Hồ A điều khiển xe mô tô biển số 95E1-581.77 đến quán ăn tên “Sao Việt”, địa chỉ: Khu công nghiệp Mỹ Phước II, phường M, thị xã C, tỉnh Bình Dương để uống rượu bia với 03 người bạn mới quen (Hiến không nhớ được tên và địa chỉ của những người bạn này). Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, Hiến đi về nhà trọ tại ấp B, xã L, huyện B, tỉnh Bình Dương. Trên đường về, Hiến mệt nên vào quán cà phê (không rõ tên, địa chỉ) nằm ngủ. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, Hiến thức dậy và điều khiển xe mô tô biển số 95E1-581.77 lưu thông trên đường 30/4 hướng từ Quốc lộ 13 về vòng xoay chợ C, khi đến khu vực thuộc khu phố 2, phường M, thị xã C, tỉnh Bình Dương thì xảy ra va chạm với bà Châu H đang đi bộ trên làn đường dành riêng cho người đi bộ từ lề phải sang lề trái (theo chiều di chuyển của xe mô tô). Tai nạn xảy ra làm bà B bị thương còn bà H bị thương nặng được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương, đến ngày 02/5/2021 thì tử vong. Sau khi tai nạn giao thông xảy ra, Hồ A đã bỏ xe tại hiện trường rồi nhờ một người đi đường (không rõ lai lịch) chở về nhà trọ tại ấp B, xã L, huyện B, tỉnh Bình Dương. Đến ngày 03/5/2021, Hiến đến công an thị xã C để khai báo sự việc.

Đoạn đường 30/4, nơi xảy ra tai nạn giao thông là đoạn đường hai chiều, thẳng, được trải nhựa bằng phẳng, khô, cứng, tầm nhìn lái xe không bị hạn chế. Mặt đường 30/4 được chia thành 02 chiều hướng xe chạy riêng biệt bằng vạch đôi, nét liền màu vàng, mỗi chiều rộng 8.7m, được chia thành 03 làn đường: làn đường xe mô tô rộng 2.0m, làn đường ô tô tải rộng 3.3m, làn đường

xe ô tô con rộng 3.4m, có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ, có biển cảnh báo đường cho người đi bộ, giao nhau với đường không ưu tiên và đường bị thu hẹp về bên phải.

Lấy trụ biển báo “Cấm xe tải 3.5T và ô tô khách 16N” nằm trong lề phải đường 30/4 theo hướng xe lưu thông từ đường Quốc lộ 13 đến vòng xoay chợ C và cách trục bánh trước xe mô tô biển số 95E1-581.77 là 11.5m làm điểm mốc; Lấy mép đường bên phải đường 30/4 theo hướng xe lưu thông từ đường Quốc lộ 13 đến vòng xoay chợ C làm mép đường chuẩn, hiện trường vụ tai nạn để lại như sau:

- Vết cày xe mô tô biển số 95E1-581.77 để lại trên mặt đường sau va chạm dài 3.8m, vết cày đứt quãng liên tục theo hướng từ đường Quốc lộ 13 đến vòng xoay chợ C. Điểm đầu vết cày nằm ở vạch kẻ đường dành cho người đi bộ và cách mép đường chuẩn là 1.1m, điểm cuối vết cày kết thúc tại bên trái xe mô tô biển số 95E1-581.77.

- Xe mô tô biển số 95E1-581.77 sau va chạm ngã nghiêng qua trái, đầu xe hướng về vòng xoay chợ C, đuôi xe hướng về Quốc lộ 13, trục bánh trước cách mép đường chuẩn là 0.7m, trục bánh sau cách mép đường chuẩn là 0.8m.

- Dấu vết để lại trên xe mô tô biển số 95E1-581.77: Vết trượt xước mặt trên bên trái mũi vè trước kích thước dài 0.15m, rộng 0.05m cách mặt đường 0.54m, còn dính sợi màu đen; Nút mép trái mặt nạ còn dính sợi màu đen, cách mặt đường là 0.7m; bề cánh búng trái kích thước dài 0.4m, rộng 0.25m; bung mũ ốp sườn trước bên trái; mài mòn búng trái, phải; mài mòn đầu gác chân, đầu tay cầm bên phải; mài mòn cánh búng phải.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 xe mô tô biển số 95E1-581.77, 01 giấy đăng ký xe; 01 Giấy phép lái xe (PET) số 930207740949 mang tên Hồ A, 01 chứng minh nhân dân mang tên Hồ A.

Theo bản Kết luận giám định pháp y tử thi số 373, ngày 04/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận nguyên nhân tử vong của Châu H như sau: Tử thi Châu H có nhiều vết sây sát da, bầm tụ máu bên ngoài, vỡ xương hộp sọ vùng chẩm đỉnh qua thái dương trái, xuất huyết dưới nhện lan tỏa hai bán cầu đại não, tiểu não, dập não rải rác vùng trán hai bên, xuất huyết trong mô não vùng trán hai bên. Nguyên nhân chết của Châu H là do chấn thương sọ não.

Theo biên bản kiểm tra dấu vết thân thể ngày 14/5/2021 tại Cơ quan điều tra: Bà bà B có các vết thương trên người như sau: Bị bầm ở hạ sườn trái, cằm trái, sây sát da, trầy xước ở 02 lòng bàn tay, trầy xước khuỷu tay phải; sây sát da, trầy xước hai đầu gối phải và trái.

Theo bản Kết luận giám định số 232, ngày 02/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Một (01) “Giấy phép lái xe” (PET) số: 930207740949, họ tên: Hồ A, ngày sinh: 30/01/1994, nơi cư trú: thị trấn K, huyện P, tỉnh Hậu Giang, đề ngày 16/01/2020 (ký hiệu A) là giả.

Tại Cơ quan điều tra Công an thị xã C, Hồ A khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Ngày 30/12/2021, Cơ quan điều tra xử lý vật chứng, giao trả: 01 chứng minh nhân dân mang tên Hồ A cho Hồ A.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra bà B là người đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu Hồ A bồi thường tiền thiệt hại là 410.784.640 đồng. Hồ A chưa bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số 21/CT-VKSBC ngày 17/01/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã C, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Hồ A về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, c khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và tội: “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã C trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Hồ A về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và tội: “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Tuy nhiên trong phần tranh luận đại diện viện kiểm sát nhân dân thị xã C rút một phần quyết định truy tố đối với bị cáo Hồ A quy định tại điểm c khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và đề nghị Hội đồng xét xử không xử bị cáo Hiến về tình tiết định khung là: “bỏ chạy để trốn tránh trách nhiệm hoặc cố ý không cứu giúp người bị nạn” theo điểm c khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

**Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Hiến từ 03 năm 6 tháng đến 04 năm tù về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ ” và từ 06 đến 08 tháng tù về tội: “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.**

- Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo tại phiên tòa về việc bị cáo đồng ý bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 211.681.000 đồng. Đề nghị Hội đồng xét xử **buộc bị cáo bồi thường cho những người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 211.681.000 đồng.**

- Về xử lý vật chứng đề nghị:

+ Lưu hồ sơ theo quy định đối với 01 giấy phép lái xe (PET) số 930207740949 là giả mang tên Hồ A

+ Trả lại cho bị cáo Hiến 01 giấy đăng ký xe mang tên Hồ A; 01 xe mô tô biển số 95E1-581.77.

- Bị cáo đều thừa nhận toàn bộ hành vi của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã mô tả và thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như lời luận tội của đại diện Viện Kiểm sát. Trong phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện Kiểm sát mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của vị đại diện Viện Kiểm sát, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã C, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định pháp luật.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng mô tả. Lời khai nhận tội của bị cáo Hồ A tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết luận giám định, vật chứng thu được, cùng tài liệu có trong hồ sơ vụ án nên có cơ sở khẳng định: Khoảng 20 giờ 49 phút ngày 01/5/2021, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 95E1-581.77 lưu thông trên đường 30/4 hướng từ Quốc lộ 13 đến vòng xoay chợ C, khi đến vị trí có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ, bị cáo không quan sát, không giảm tốc độ và không nhường đường cho người đi bộ nên xảy ra va chạm với bà Châu H và bà B. Hậu quả xảy ra làm bị hại Châu H bị thương và được người dân đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương, đến ngày 02/5/2021 thì tử vong, và bà B bị thương nhẹ. Bị cáo tham gia giao thông đường bộ khi không có giấy phép lái xe theo quy định đối với loại xe mà bị cáo điều khiển khi tham gia giao thông đường bộ. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 4 Điều 11 và khoản 1 Điều 58 của Luật giao thông đường bộ năm 2008. Như vậy, hành vi này của bị cáo Hồ A đã đủ yếu tố cấu thành tội:

“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Do đó, bản Cáo trạng số 21/CT-VKSBC ngày 17/01/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã C, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

[2.2] Xét thấy tại phiên tòa, sau khi xét hỏi Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân thị xã C rút một phần quyết định truy tố đối với tình tiết: “bỏ chạy để trốn tránh trách nhiệm hoặc cố ý không cứu giúp người bị nạn” được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự. Xét thấy việc rút một phần quyết định truy tố này là phù hợp và đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận bởi lẽ: tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo đều khai nhận sau khi tai nạn xảy ra bị cáo vẫn có mặt tại hiện trường khoảng gần 50 phút và có nhờ người dân đưa bị hại đi cấp cứu, sau đó bị cáo đã bỏ xe mô tô biển số 95E1-581.77, giấy phép lái xe hạng A1 (giấy phép giả), giấy chứng minh nhân dân mang tên bị cáo và giấy đăng ký xe mô tô do bị cáo đứng tên chủ sở hữu tại hiện trường. Đến ngày 02/5/2021, do bị cáo vẫn còn bị thương nên bị cáo không đi trình báo được nên đã nhờ người thân đi đến hiện trường vụ tai nạn để hỏi tình hình và sáng ngày 03/5/2021, bị cáo đã nhờ người bạn tên Trương Minh Hải chở bị cáo đến đội Cảnh sát giao thông Công an thị xã C để trình báo sự việc. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông (bút lục 04); biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông (bút lục 08); quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện, giấy phép, chứng chỉ hành nghề theo thủ tục hành chính (bút lục 02); biên bản ghi lời khai ngày 03/5/2021 (bút lục 90); biên bản ghi lời khai của anh Trương Minh Hải (bút lục 80) và các chứng cứ, tài liệu khác. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận việc đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã C rút một phần quyết định truy tố đối với tình tiết: “bỏ chạy để trốn tránh trách nhiệm hoặc cố ý không cứu giúp người bị nạn” được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

**[3] Về hành vi phạm tội** sử dụng tài liệu giả của cơ quan tổ chức theo Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã C, tỉnh Bình Dương: Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo khai nhận do không có giấy phép lái xe mô tô nên bị cáo đã lên mạng Internet tìm kiếm người làm giả giấy tờ, cung cấp bản sao chứng minh nhân dân, thông tin và ảnh cho một người đàn ông (không rõ lai lịch) để làm giả giấy phép lái xe (PET) số 930207740949 mang tên Hồ A, sinh ngày 30/01/1994 nhằm mục đích sử dụng khi tham gia giao thông.

Theo bản Kết luận giám định số 232 ngày 02/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: “Một (01) “Giấy phép lái xe”

(PET) số: 930207740949, họ tên: Hồ A, ngày sinh: 30/01/1994, nơi cư trú: thị trấn K, huyện P, tỉnh Hậu Giang, đề ngày 16/01/2020 (ký hiệu A) là giả”.

Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi khách quan này của bị cáo thể hiện mặc dù bị cáo không trực tiếp làm giả nhưng đã chủ động thuê, cung cấp thông tin cá nhân của chính bị cáo như: cung cấp bản sao chứng minh nhân dân, thông tin và ảnh của bị cáo cho đối tượng (không rõ nhân thân lai lịch) để làm giả giấy phép lái xe (PET) theo yêu cầu của bị cáo. Sau khi có được giấy phép lái (PET) số 930207740949 giả, mang tên Hồ A bị cáo đã mang sử dụng khi tham gia giao thông nhằm để đối phó với lực lượng công an khi kiểm tra và sau khi gây ra tai nạn giao thông vào ngày 01/5/2021 bị cáo đã xuất trình giấy phép lái xe giả này cho công an với mục đích cho rằng bị cáo đã được cấp giấy phép lái xe theo quy định, tuy nhiên việc này đã bị cơ quan công an phát hiện.

Như vậy, hành vi của bị cáo Hồ A đủ yếu tố cấu thành tội: “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thị xã C, tỉnh Bình Dương truy tố và kết luận bị cáo Hồ A phạm tội: “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan tổ chức” theo quy định tại khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự là chưa đúng với hành vi khách quan của bị cáo. Do vậy, cần xác định lại tội danh của bị cáo Hiến cho phù hợp với hành vi khách quan mà bị cáo thực hiện.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Về nhận thức, bị cáo biết việc làm giả tài liệu của cơ quan tổ chức nhằm để lừa dối cơ quan, tổ chức là sẽ bị pháp luật trừng trị nhưng bị cáo vẫn thực hiện, để mặc cho hậu quả xảy ra hoặc không cần biết hậu quả của hành vi đó như thế nào, thể hiện ý thức liều lĩnh và xem thường pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến hoạt động đúng đắn, bình thường và uy tín của các cơ quan Nhà nước, tổ chức quản lý hành chính nhà nước về tài liệu. Hành vi của bị cáo còn gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội ở địa phương.

[4.2] Hành vi vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến sự an toàn của các phương tiện lưu thông trên đường; tính mạng, sức khỏe của những người tham gia giao thông; gây lo lắng cho mỗi quần chúng nhân dân khi tham gia giao thông. Trong giai đoạn hiện nay, đất nước ta đang tham gia hội nhập kinh tế quốc tế, phương tiện giao thông gia tăng nhiều về số lượng, chủng loại, vì vậy mỗi người khi tham gia giao thông phải có ý thức tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định để đảm bảo an toàn cho tính mạng, sức khỏe và tài sản của người khác. Tuy nhiên, bị cáo đã không chấp hành luật giao thông đường bộ khi tham gia giao thông khi không có giấy phép lái xe theo quy định, đã gây ra hậu quả nghiêm trọng làm chết 01 người. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo để răn đe và phòng ngừa chung, nhằm nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của người tham gia giao thông.

[4.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu của người đại diện hợp pháp của bị hại và **sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú nên bị cáo hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ** quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4.4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát:

Trong phần tranh luận, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã C giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Hồ A về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và tội: “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), Hội đồng xét xử xét thấy:

Xét thấy, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo Hiến về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 là tương xứng với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về hành vi của bị cáo theo tội danh mà Viện Kiểm sát truy tố đối với bị cáo Hiến về tội: “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự năm 2015 là chưa xác định đúng với hành vi khách quan của bị cáo thực hiện nên Hội đồng xét xử không chấp nhận và cần xác định lại tội danh cho đúng với hành vi khách quan mà bị cáo đã thực hiện như đã phân tích ở mục [3].

Xét thấy, việc rút một phần quyết định truy tố đối với tình tiết: “bỏ chạy để trốn tránh trách nhiệm hoặc cố ý không cứu giúp người bị nạn” được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự là phù hợp với tình tiết khách quan của sự việc và đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận nên không xem xét, giải quyết.

[6] Bị cáo Hồ A cùng một lúc bị truy tố và xét xử về nhiều tội nên cần áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường tổng số tiền 211.681.000 đồng bao gồm: Tiền tổn thất tinh thần bằng 100 tháng lương hiện hành theo quy định của pháp luật cho những người gồm Châu Thị P, M, bà B và V là 1.490.000 đồng/tháng x 100 tháng = 149.000.000 đồng; Tiền viện phí trong quá trình điều trị cấp cứu tại Trung tâm y tế thị xã C, tỉnh Bình Dương là 581.000 đồng; Tiền hòm táng liệm cho bà



Hồng là: 50.000.000 đồng; Chi phí đào huyệt: 6.500.000 đồng; Chi phí thuê rạp, bàn ghế: 5.600.000 đồng.

Xét về yêu cầu bồi thường các chi phí hợp lý cho việc mai táng: Hội đồng xét xử xét thấy, theo tinh thần hướng dẫn tại phần II của Nghị Quyết 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao quy định: *“Chi phí hợp lý cho việc mai táng bao gồm: các khoản tiền mua quan tài, các vật dụng cần thiết cho việc khâm liệm, khăn tang, hương, nến, hoa, thuê xe tang và các khoản chi khác phục vụ cho việc chôn cất hoặc hỏa táng nạn nhân theo thông lệ chung. Không chấp nhận yêu cầu bồi thường chi phí cúng tế, lễ bái, ăn uống, xây mộ, bốc mộ...”*. Căn cứ theo Điều 591 của Bộ luật dân sự năm 2015 thì đây là các chi phí hợp lý nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Xét về yêu cầu bồi thường khoản tiền tổn thất tinh thần: Theo tinh thần hướng dẫn tại mục 2.4 phần II, Nghị Quyết 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao quy định về khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần do tính mạng bị xâm phạm như sau: *“a) Người được nhận khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần trong trường hợp này là những người thân thích thuộc hàng thừa kế thứ nhất của người bị thiệt hại bao gồm: vợ, chồng, cha đẻ, mẹ đẻ, cha nuôi, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi của người bị thiệt hại...”*. Căn cứ theo Lý lịch cá nhân của bị hại Hồng có xác nhận của Công an phường M vào ngày 09/3/2022 và lời trình bày của người đại diện hợp pháp của bị hại thì bà Châu Thị P, M, bà B và V là những người thuộc hàng thừa kế thứ hai của bị hại Châu H (hàng thừa kế thứ nhất của bà H hiện không có ai) theo Điều 651 của Bộ luật dân sự năm 2015. Như vậy, theo quy định tại khoản 2 Điều 591 của Bộ luật dân sự năm 2015 quy định mức bồi thường khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần tối đa cho một người có tính mạng bị xâm phạm không quá 100 tháng lương tối thiểu do Nhà nước quy định tại thời điểm giải quyết bồi thường. Hiện nay mức lương tối thiểu là 1.490.000 đồng/tháng nên số tiền bù đắp tổn thất tinh thần được tính là 1.490.000 đồng/tháng x 100 tháng = 149.000.000 đồng. Do đó, yêu cầu này của người đại diện hợp pháp của bị hại là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Như vậy, từ những phân tích như đã nêu ở mục [7], xét các yêu cầu của người đại diện hợp pháp của bị hại là phù hợp và có hóa đơn, chứng từ kèm theo nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Tại phiên tòa, bị cáo tự nguyện bồi thường toàn bộ số tiền 211.681.000 đồng là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội và phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện này của bị cáo và cần buộc bị cáo phải bồi thường.

[8] Về vật chứng:

- Đối với 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 047017 mang tên Hồ A và xe mô tô hiệu Yamaha Exciter biển số 95E1-581.77 thuộc sở hữu hợp pháp của Hồ A nên cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 Giấy phép lái xe (PET) số 930207740949 mang tên Hồ A, sinh ngày 30/01/1994 là giả nên cần lưu hồ sơ theo quy định.

[9] Đối với người làm giả giấy phép lái xe cho bị cáo: Bị cáo Hiến không cung cấp được thông tin nên không có cơ sở xem xét xử lý trong vụ án này. Khi nào Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã C điều tra, làm rõ sẽ xem xét xử lý bằng vụ án khác.

[10] Về xác định tư cách bị hại trong vụ án: Theo khám xét dấu vết trên thân thể thể hiện tại hồ sơ vụ án thì bà B có các dấu vết trầy xước trên thân thể do bị cáo Hồ A điều khiển xe gây ra tai nạn giao thông vào ngày 01/5/2021 xảy ra cùng lúc với bị hại H. Tuy nhiên, bà B từ chối việc giám định và không có yêu cầu hay đề nghị gì nên không xem xét, giải quyết và không xác định bà B là bị hại trong vụ án.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định.

Người đại diện hợp pháp của bị hại được miễn nộp tiền án phí theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hồ A phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và tội: “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức”.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 341; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Hồ A 06 (sáu) tháng tù về tội: “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức”.

- Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Hồ A 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), tuyên tổng hợp hình phạt chung của cả hai tội: Buộc bị cáo Hồ A phải chấp hành hình phạt chung là 4 (bốn) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 09/06/2021.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 579, 580, 581, 591 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Hồ A về việc đồng ý bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 211.681.000 đồng (hai trăm mười một triệu, sáu trăm tám mươi mốt nghìn đồng).

Buộc bị cáo Hồ A phải bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 211.681.000 đồng (hai trăm mười một triệu, sáu trăm tám mươi mốt nghìn đồng).

Khi Bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án xong.

4. Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

- Lưu hồ sơ vụ án 01 Giấy phép lái xe (PET) số 930207740949 mang tên Hồ A, sinh ngày 30/01/1994; hộ khẩu thường trú: Ấp 6, thị trấn K, huyện P, tỉnh Hậu Giang đề ngày 16/01/2020.

- Trả lại cho bị cáo Hồ A 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, biển số 95E1-581.77 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Hồ A.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/01/2022 giữa công an thị xã C, tỉnh Bình Dương và Chi cục thi hành án dân sự thị xã C, tỉnh Bình Dương).

5. Về án phí: Bị cáo Hồ A phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 10.584.050 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết Bản án theo quy định./.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 482 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014)./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;  
- VKSND thị xã C;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Chi cục THADS thị xã C;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Công an thị xã C;
- Lưu: HSVA, VT.

**Đậu Thị Thảo**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ      THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**



